

Bản án số: 253/2017/HSST

Ngày: 29-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Hồng
2. Ông Võ Thành Viên

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Anh – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 236/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 301/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân P sinh ngày 17/5/1979 tại tỉnh Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1959, vợ là Vương Yến T, có 02 người con sinh năm 2009 và năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Vinh H sinh ngày 27/4/1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Đường L, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân may; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1938, vợ là Nguyễn Thị Kim N, con có 03 người sinh năm 2006, 2008 và

2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trường P sinh ngày 10/11/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đường N, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng N sinh năm 1957 và bà Phan Thị T sinh năm 1947, vợ là Đinh Thị Kim X, có 01 người con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Đoàn Minh V sinh ngày 01/5/1979 tại tỉnh Cần Thơ; nơi cư trú: Đường B, khu phố L, phường B, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ văn hóa (học vấn): Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị D (chết), vợ là Lê Thị Phước B, con có 02 người sinh năm 2007 và 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30, ngày 21/6/2017, Đội Cảnh sát hình sự kết hợp Công an phường 13, quận Gò Vấp kiểm tra quán bida tại đường L, phường B, quận G do Phạm Thị Mỹ D làm chủ phát hiện Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V đang đánh bạc thắng thua bằng tiền nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 ấm nước bằng kim loại, 9.090.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra các bị can khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 21/6/2017, Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V đến địa chỉ nêu trên đánh bạc với hình thức đánh bài ‘Binh Xập Xám’ thắng thua bằng tiền, cụ thể: Trong bốn người có một người đứng ra làm cái, chia bộ bài Tây 52 lá thành 04 tụ bài, mỗi tụ bài chia có 13 lá bài cho các con bạc cùng chơi. Mỗi người cầm bài của mình, binh bài thành 03 chi (gồm 01 chi có 03 lá bài và 02 chi có 5 lá bài) rồi tính thắng thua

với nhau. Các đối tượng so sánh các chi bài với nhau, người nào có số chi thắng nhiều hơn thì thắng, mỗi chi thắng được số tiền 10.000 đồng. Trường hợp thắng “Mậu Binh” (thắng tất cả những người đang chơi) thì mỗi người phải trả 60.000 đồng. Các đối tượng tự thống nhất với nhau, ai thắng “Mậu Binh” phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng để trả tiền nước. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Nguyễn Xuân P đem theo số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, số tiền này Xuân P để trong người, không để ra chiếu bạc, nếu thua thì lấy tiền ra chung cho người thắng, nếu thắng thì lấy tiền cất vào trong túi. Đến khi bị bắt, Xuân P đã thua hết số tiền 80.000 đồng và bị tạm giữ số tiền 820.000 đồng.

Trần Vinh H đem theo số tiền 2.180.000 đồng để đánh bạc, số tiền này, H để trong người, không để ra chiếu bạc, nếu thua thì lấy tiền ra chung cho người thắng, nếu thắng thì lấy tiền cất vào trong túi. Đến khi bị bắt, H thắng được số tiền 410.000 đồng và bị tạm giữ số tiền 2.590.000 đồng.

Nguyễn Trường P đem theo số tiền 3.900.000 đồng để đánh bạc, số tiền này, P để trong người, không để ra chiếu bạc, nếu thua thì lấy tiền ra chung cho người thắng, nếu thắng thì lấy tiền cất vào trong túi. Đến khi bị bắt, P thắng được số tiền 200.000 đồng và bị tạm giữ số tiền 4.100.000 đồng.

Đoàn Minh V đem theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, số tiền này, V để trong người, không để ra chiếu bạc, nếu thua thì lấy tiền ra chung cho người thắng, nếu thắng thì lấy tiền cất vào trong túi. Đến khi bị bắt, V thua số tiền 200.000 đồng và bị tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 243/Ctr-VKS ngày 10/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Mỹ D biết việc Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V thực hiện hành vi đánh bạc tại quán nhưng không tổ chức cũng không thu tiền của các đối tượng này. Do đó chưa đủ căn cứ xử lý hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc hay gá bạc nên cơ quan công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V phạm tội Đánh bạc và áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm g, h và p khoản 1 Điều 46, các khoản 1 và 2 Điều 60, Điều 41 của Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án; áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 3.000.000

đồng đến 5.000.000 đồng; tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 9.090.000 đồng và tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 ấm nước bằng kim loại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V khai nhận vào ngày 21/6/2017 đã gặp nhau quán bida tại đường L, phường B, quận G để tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với nhau, bằng hình thức chơi bài “Bình Xập Xám”, loại bài Tây 52 lá, với cách thức: Trong bốn người chơi có một người đứng ra làm cái, chia bộ bài Tây 52 lá thành 04 tụ bài, mỗi tụ bài chia có 13 lá bài cho những người cùng chơi. Mỗi người cầm bài của mình, bình bài thành 03 chi (gồm 01 chi có 03 lá bài và 02 chi sau, mỗi chi có 5 lá bài) rồi tính thắng thua, bằng cách so sánh các chi bài với nhau, người nào có số chi thắng nhiều hơn thì thắng, mỗi chi thắng được số tiền 10.000 đồng. Trường hợp thắng “Mậu Binh” (thắng tất cả những người đang đánh bạc) thì những người thua phải trả 60.000 đồng, và thống nhất người nào thắng “Mậu Binh” phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng vào ấm nước bằng kim loại để trả tiền nước.

Khi bị bắt giữ, các bị cáo đã đánh bạc trực tiếp được thua với nhau được nhiều ván bài, tổng số tiền đánh bạc bị thu giữ là 9.090.000 đồng. Trong đó Nguyễn Xuân P mang theo số tiền 900.000 để đánh bạc, Xuân P thua 80.000 đồng, khi bị bắt giữ Công an thu giữ của Xuân P số tiền 820.000 đồng; Trần Vinh H mang theo số tiền 2.180.000 đồng để đánh bạc, H thắng được 410.000 đồng, khi bị bắt giữ Công an thu giữ của H số tiền 2.590.000 đồng; Nguyễn Trường P mang theo số tiền 3.900.000 đồng để đánh bạc, Trường P thắng 200.000 đồng, khi bị bắt giữ Công an thu giữ của Trường P số tiền 4.100.000 đồng; Đoàn Minh V mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, V thua 200.000 đồng, khi bị bắt giữ Công an thu giữ của V số tiền 1.500.000 đồng.

Qua xem xét, đánh giá lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, chứng cứ khác trong hồ sơ và vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Xuân P, Trần Vinh H, Nguyễn Trường P và Đoàn Minh V phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, và có thể gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác. Mặc dù biết rõ hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm mục đích được

thua bằng tiền để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến các mặt đời sống bình thường trong xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương ứng với hành vi phạm tội nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc, giữ gìn an ninh trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe và tài sản của công dân.

Cũng xét, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và trước phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng các điểm h và p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt. Ngoài ra, xét thấy các bị cáo bị tạm giữ một thời gian, hiện đang tại ngoại, đang có việc làm ổn định, các bị cáo chưa vi phạm chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên áp dụng các khoản 1 và 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện tu sửa bản thân, chăm lo cho gia đình.

Ngoài ra, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

Một bộ bài Tây loại 52 lá, 01 ấm nước bằng kim loại và số tiền 9.090.000 đồng là tiền, công cụ, phương tiện dùng việc phạm tội nên áp dụng các điểm a và c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy một bộ bài, 01 ấm nước bằng kim loại và tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố NGUYỄN XUÂN P, TRẦN VINH H, NGUYỄN TRƯỜNG P và ĐOÀN MINH V phạm tội đánh bạc;

Áp dụng Khoản 1 Điều 248, các điểm h và p Khoản 1 Điều 46, các khoản 1 và 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Nguyễn Xuân P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án;

Xử phạt Trần Vinh H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án;

Xử phạt Nguyễn Trường P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án;

Xử phạt Đoàn Minh V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Xuân P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

Giao Trần Vinh H và Nguyễn Trường P cho Ủy ban nhân dân phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

Giao Đoàn Minh V cho Ủy ban nhân dân phường B, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo rõ.

Áp dụng các điểm a và c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy một bộ bài Tây 52 lá, 01 ấm nước bằng kim loại và tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 9.090.000 đồng (*theo Phiếu nhập kho vật chứng số 577/PNK ngày 06/9/2017 của Công an quận Gò Vấp*).

Áp dụng Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát ND Q. Gò Vấp;
- Chi cục THA dân sự Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Đăng Tân